

DỰ ÁN RỪNG VÀ ĐỒNG BẰNG VIỆT NAM

Ngày 15 tháng 11 năm 2019

TUYỂN DỤNG

Nhóm chuyên gia tư vấn trong nước nghiên cứu rà soát, đánh giá, tổng hợp xây dựng Đề án “Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc”

1. Thông tin chung

Vùng Tây Bắc có vai trò quan trọng trong bảo vệ môi trường, là mái nhà xanh bảo vệ cho vùng đồng bằng sông Hồng. Rừng ở vùng Tây Bắc trong đó có rừng trồng cây bản địa, có vai trò quan trọng, là đầu nguồn của các con sông lớn như sông Đà, sông Hồng... Đồng thời, là nơi sinh sống của hàng triệu người dân đồng bào các dân tộc vùng cao. Rừng ở vùng Tây Bắc có giá trị lớn không những về kinh tế mà còn về các mặt văn hóa, tín ngưỡng ... Diện tích rừng vùng Tây Bắc cũng có biến đổi qua các năm theo thời kỳ và đến nay, cùng với sự phục hồi và phát triển chung của cả nước, rừng vùng Tây Bắc cũng tăng lên trong những năm qua, nâng tỷ lệ che phủ rừng từ 39,9% năm 2008 lên 44,6% năm 2018, từng bước góp phần vào bảo vệ môi trường sinh thái, đồng thời tạo công ăn, việc làm, góp phần vào việc xóa đói, giảm nghèo cho người dân vùng cao.

Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã rất quan tâm chỉ đạo và đầu tư cho công tác bảo vệ và phát triển rừng khu vực này, nhiều chương trình, dự án về lâm nghiệp đã được triển khai thực hiện; cấp uỷ đảng và chính quyền các cấp địa phương cũng đã tích cực triển khai thực hiện, cụ thể hoá thành các Chỉ thị, Nghị quyết về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Do vậy, về cơ bản rừng đã và đang được quản lý, bảo vệ, kiểm soát; tình hình vi phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng, tình trạng phá rừng trên quy mô lớn được kiềm chế, giảm thiểu; đã có những mô hình bảo vệ và phát triển rừng có hiệu quả ở các địa phương, góp phần quan trọng vào việc khôi phục lại diện tích rừng, phát triển kinh tế- xã hội và bảo vệ môi trường.

Mặc dù có lợi thế phát triển lâm nghiệp nhưng nguồn lợi mà rừng đem lại vẫn chưa đủ để người dân Tây Bắc thoát nghèo, nguyên nhân của tình trạng trên gồm:

- Áp lực về dân số lên tài nguyên rừng ngày càng lớn do tăng dân số tự nhiên và cơ học, dân thiếu đất canh tác, đời sống gặp nhiều khó khăn, trong khi đó giá trị lâm sản tăng cao và giá đất để trồng cây công nghiệp tăng; mặt khác, áp lực về phát triển kinh tế - xã hội nhiều công trình mọc lên, nhiều tuyến đường đi qua rừng hoặc gần rừng được mở ra đã làm tăng nguy cơ tiềm ẩn về khai thác rừng trái phép...
- So với mặt bằng chung của cả nước, thu nhập của người dân vùng Tây bắc còn thấp, trình độ dân trí còn chưa cao, thiếu vốn đầu tư cho sản xuất, đặc biệt cho phát triển lâm nghiệp, đòi hỏi đầu tư trong thời gian dài.

- Thị trường chưa phát triển: Vùng Tây bắc nằm sâu trong nội địa, cách xa cảng biển và các thị trường tiêu thụ lớn (Hà Nội), lưu thông hàng hóa gặp nhiều khó khăn.
- Cơ sở hạ tầng kém phát triển, điều kiện địa hình vùng Tây Bắc có độ dốc lớn, chia cắt mạnh do đó khó thu hút được nhà đầu tư.
- Diện tích rừng vùng Tây Bắc chủ yếu là rừng tự nhiên, trong đó chủ yếu là rừng nghèo, không có nguồn thu.

Triển khai thực hiện kế hoạch năm 2019 của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 và thực hiện REDD+; văn bản số 160/TB-VPCP ngày 24/4/2019 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020, Tổng cục Lâm nghiệp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ *“Hỗ trợ xây dựng Đề án bảo vệ và phát triển rừng vùng Tây Bắc”* trong đó việc triển khai *“Rà soát, đánh giá, tổng hợp xây dựng Đề án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc”* là cần thiết.

2. Mục tiêu

2.1 Mục tiêu chung:

Cải thiện chất lượng rừng; đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Bắc; tạo việc làm cho người dân tại chỗ; góp phần giải quyết tốt mối quan hệ giữa sinh kế người dân với bảo vệ và phát triển rừng vùng Tây Bắc trong điều kiện thích ứng với biến đổi khí hậu, hội nhập kinh tế quốc tế và tiếp cận với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ IV (CMCN 4.0).

2.2 Mục tiêu cụ thể:

- Nâng độ che phủ rừng lên 45% vào năm 2025 và 50% vào năm 2030;
- Cải thiện chất lượng rừng gắn với tạo sinh kế nhằm nâng cao thu nhập và ổn định đời sống cho người dân tại chỗ;
- Giữ vững ổn định quốc phòng, an ninh vùng Tây Bắc;
- Bảo tồn đa dạng sinh học và cung cấp dịch vụ môi trường rừng.

3. Phương thức tiến hành

Để thực hiện nhiệm vụ nêu trên, Nhóm chuyên gia tư vấn sẽ tiến hành một số việc sau:

(1) Rà soát, đánh giá, nghiên cứu và xây dựng dự thảo Đề án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc.

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng vùng Tây Bắc trong giai đoạn vừa qua (các chỉ tiêu nhiệm vụ; đánh giá kết quả đạt được; các cơ chế, chính sách liên quan đến bảo vệ và phát triển rừng vùng Tây Bắc; tồn tại, khó khăn vướng mắc, nguyên nhân,...);
- Đánh giá về bảo tồn đa dạng sinh học và cung cấp dịch vụ môi trường rừng và quản lý rừng bền vững;
- Phân tích, đánh giá dự báo xu hướng phát triển ngành lâm nghiệp của Quốc tế, trong nước và toàn vùng;
- Đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng, giải pháp, tổ chức thực hiện, nhu cầu vốn (nhu cầu vốn ODA, vốn viện trợ), hiệu quả của Đề án,....

- Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, đơn vị và các tỉnh Tây Bắc, để hoàn thiện dự thảo Đề án;

(2) Thực hiện các cuộc khảo sát, tham vấn ý kiến của các địa phương về dự thảo Đề án;

(3) Tham gia các cuộc họp góp ý, tham vấn dự thảo Đề án (*Có điều khoản tham chiếu kèm theo*).

4. Kết quả mong đợi

Đề án bảo vệ và phát triển rừng vùng Tây Bắc được xây dựng trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

5. Sản phẩm giao nộp

Tư vấn phải giao nộp và được Tổng cục Lâm nghiệp chấp thuận các tài liệu bằng tiếng Việt như sau:

1) Bản in:

- Báo cáo kết quả thực hiện: Rà soát, đánh giá, tổng hợp xây dựng Đề án “Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc”;
- Đề án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc;
- Dự thảo tờ trình/văn bản, Quyết định phê duyệt Đề án của Thủ tướng Chính phủ.

2) File mềm các báo cáo:

Các sản phẩm đầu ra của tư vấn phải được Tổng cục Lâm nghiệp nghiệm thu chấp nhận.

6. Thành phần và yêu cầu kinh nghiệm đối với chuyên gia tư vấn

Nhóm chuyên gia gồm 2 người (một trưởng nhóm là chuyên gia phân tích chính sách): 01 chuyên gia về xây dựng và phân tích các chính sách; 01 chuyên gia xây dựng và phân tích chính sách tài chính; cụ thể:

Chuyên gia	Yêu cầu	Nhiệm vụ
01 Chuyên gia lâm nghiệp về phân tích các chính sách, xây dựng Báo cáo Đề án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc và Báo cáo tiếp	<p>Có trình độ Tiến sĩ, chuyên ngành Lâm nghiệp; có trên 10 năm kinh nghiệm làm việc ở cơ quan quản lý nhà nước về lâm nghiệp ở cấp Trung ương; Ưu tiên ứng viên đã qua công tác quản lý, chỉ đạo.</p> <p>Đã tham gia xây dựng chính sách và có ít nhất 05 công trình tư vấn các Dự án phát triển lâm nghiệp, các chương trình, dự án về quản lý</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Rà soát, khảo sát, đánh giá, tổng hợp xây dựng Đề án “Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc”. 2. Chịu trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất các chính sách đặc thù cho bảo vệ và phát triển rừng Tây Bắc bao gồm: các hạng mục đầu tư cần thiết, các mức đầu tư; đề xuất các nguồn vốn đầu tư, chính sách khuyến khích đầu tư bảo vệ và phát triển rừng. 3. Có trách nhiệm phối hợp và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu điều phối của Trưởng nhóm. 4. Tham gia các cuộc họp của Tổ công tác và nhóm chuyên gia 5. Phân tích, rà soát các văn bản liên quan

Chuyên gia	Yêu cầu	Nhiệm vụ
thu, giải trình	<p>rừng cộng đồng; có kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng;</p> <p>Có kinh nghiệm và kỹ năng làm việc theo nhóm; có khả năng tổng hợp báo cáo, tổng hợp, giải trình tiếp thu những vấn đề về chuyên môn khi có yêu cầu.</p>	<p>tới quản lý, bảo vệ rừng; đề xuất các hình thức khuyến khích giao khoán, cho thuê để bảo vệ bền vững và phát triển rừng bền vững và có sự tham gia của động đồng dân cư.</p> <p>6. Thu thập, cung cấp thông tin đầu vào (các tài liệu, báo cáo) và viết giải trình về các cơ chế đề xuất liên quan tới chính sách đầu tư và quản lý bảo vệ rừng Tây Bắc theo yêu cầu của thư ký Tổ công tác;</p> <p>7. Trình bày các kết quả nghiên cứu và tiếp thu hoàn thiện báo cáo tại các hội thảo do Tổng cục Lâm nghiệp tổ chức.</p> <p>8. Tham gia xây dựng dự thảo báo cáo và giải trình tiếp thu ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>9. Phối hợp với Vụ Phát triển rừng, Tổng cục Lâm nghiệp xây dựng và hoàn thiện Tờ trình để Bộ Nông nghiệp và PTNT trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>10. Hỗ trợ thư ký Tổ công tác trong các buổi làm việc và các cuộc họp/hội thảo tham vấn với các bên liên quan.</p>
01 chuyên gia phân tích tài chính cùng xây dựng Báo cáo Đề án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc dựng các Báo cáo tiếp thu, giải trình.	<p>Có trình độ Tiến sỹ, chuyên ngành kinh tế lâm nghiệp; có trên 10 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành lâm nghiệp;</p> <p>Đã tham gia viết các Báo cáo tiếp thu, giải trình, đánh giá chính sách về Đầu tư, tài chính.</p> <p>Đã từng thực hiện xây dựng chính sách phát triển lâm nghiệp liên quan đến vùng Tây Bắc.</p> <p>Có kinh nghiệm và kỹ năng làm việc theo nhóm; Ưu tiên ứng viên đã từng làm trưởng nhóm nghiên cứu; có khả</p>	<p>1. Rà soát, khảo sát, đánh giá, tổng hợp xây dựng Đề án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Bắc;</p> <p>2. Xây dựng Đề cương các báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Đề án.</p> <p>3. Xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách QL BV và phát triển rừng ven biển</p> <p>4. Trình bày các kết quả nghiên cứu và tiếp thu hoàn thiện báo cáo tại các hội thảo do Tổng cục Lâm nghiệp tổ chức.</p> <p>5. Phối hợp với Vụ Phát triển rừng, Tổng cục Lâm nghiệp dự thảo Tờ trình và hoàn thiện Đề án để Bộ Nông nghiệp và PTNT trình Thủ tướng Chính phủ. Tiếp thu các chỉ đạo của Thủ tướng, Văn phòng Chính phủ sau khi trình để hoàn thiện lần cuối trình Thủ tướng Chính phủ ban hành</p>

Chuyên gia	Yêu cầu	Nhiệm vụ
	năng tổng hợp báo cáo, tổng hợp, giải trình tiếp thu, thuyết trình những vấn đề về chuyên môn khi có yêu cầu.	chính thức.

7. Thời gian và kế hoạch

7.1. Thời gian làm việc

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 11-12/2019 (tổng thời gian thực hiện của 01 tư vấn là: 20 ngày làm việc viết Đề án và 1 chuyến khảo sát 4 tỉnh vùng Tây Bắc và tham dự họp và hội thảo).
- Địa điểm:
 - + Tư vấn tự bố trí nơi làm việc;
 - + Tư vấn tham gia các cuộc họp, làm việc tại Tổng cục Lâm nghiệp và các đơn vị liên quan khác;
 - + Tư vấn tham gia đi công tác theo kế hoạch hoạt động và theo yêu cầu của Vụ Phát triển rừng, tổng cục Lâm nghiệp.

7.2. Kế hoạch thực hiện

Thời gian	Nội dung hoạt động	Dự kiến kết quả
T11/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, tổng hợp các tài liệu liên quan; - Tham gia khảo sát, tham vấn tại địa phương 	<ul style="list-style-type: none"> - Các tài liệu được thu thập, tổng hợp, phân tích; - Tổng hợp ý kiến góp ý
T12/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Họp, tham vấn, góp ý; - Tiếp thu, hoàn chỉnh báo cáo và giao nộp sản phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài báo cáo trình bày tại cuộc họp; - Báo cáo hoàn chỉnh

8. Phương thức dự tuyển và thực hiện hợp đồng

Việc tuyển chọn chuyên gia thông qua hình thức lựa chọn trên cơ sở cạnh tranh. Thông tin mời thầu được đăng tải công khai trên các trang thông tin điện tử của Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam (VFD). Các ứng cử viên gửi thư bày tỏ quan tâm (LOE) và hồ sơ bằng tiếng Việt (CV) theo địa chỉ sau: winrockvfd@gmail.com với tiêu đề “**Tên ứng viên – Vị trí ứng tuyển**”

Sau khi được lựa chọn, chuyên gia tư vấn sẽ ký hợp đồng với Dự án VFD và được thanh toán theo tiến độ công việc trên cơ sở kết quả được nghiệm thu, xác nhận bởi VNFOREST.

Thời gian nhận hồ sơ: chậm nhất 17h00 ngày 22/11/2019

Chỉ ứng viên đạt yêu cầu mới được mời phỏng vấn.